

NEO GIỮ VÙNG GIÁ CAO

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Nhựa xây dựng cuối năm 2025

Giá hạt nhựa PVC dự báo ổn định ở mức thấp. Theo Mordor Intelligence, quy mô thị trường nhựa Việt Nam được dự báo đạt 16,36 triệu tấn vào năm 2029, từ mức 10,92 triệu tấn năm 2024 với tốc độ tăng trưởng CAGR 8,44% trong giai đoạn 2024-2029. Sự hồi phục của nền kinh tế cùng với việc đẩy mạnh giải ngân các dự án đầu tư công vào cuối năm sẽ thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển mạnh mẽ hơn. Giúp sản lượng tiêu thụ ống nhựa và sản phẩm từ nhựa được cải thiện. Tốc độ tăng trưởng GDP trong nước và sự thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài góp phần thúc đẩy nhu cầu mạnh mẽ đối với các sản phẩm nhựa.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index giảm 0,91 điểm trong phiên 03/9 kết phiên ở mức 1.681,30 điểm. Thanh khoản giảm 14,24% so với phiên giao dịch ngày 29/08. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 2.875 tỷ đồng trên HOSE. Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.650-1.700 điểm trong phiên giao dịch ngày 04/09: Thị trường mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ lễ với diễn biến khá trầm lắng khi chỉ số dao động quanh ngưỡng tham chiếu, thanh khoản duy trì ở mức thấp và lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục gây áp lực lên tâm lý nhà đầu tư. Dòng tiền chưa cho thấy dấu hiệu trở lại mạnh mẽ, khiến toàn thị trường thiếu động lực bứt phá rõ rệt. Về xu hướng, VN-Index vẫn duy trì trong kênh tăng giá trung hạn. Tuy nhiên, ngắn hạn VN-Index có thể tiếp tục tích lũy quanh vùng giá hiện tại trước khi tiếp tục bứt phá mạnh mẽ.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

NTP

Khuyến nghị: Mua
TP: 72.000 VND | UPSIDE: +12%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.
BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, thiếu động lực tăng trưởng và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Table with 3 columns: Thị trường, Giá trị, %Δ. Rows include VN-Index, HNX-Index, and UPCoM with various market indicators.

Diễn biến TTCK Mỹ: Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/09, chỉ số Nasdaq Composite tăng 1,03% lên 21.497,73 điểm, còn chỉ số S&P 500 tăng 0,51% lên 6.448,26 điểm. Trong khi đó, chỉ số Dow Jones giảm 24,58 điểm (tương đương 0,05%) xuống còn 45.271,23 điểm.

Thế giới: Ngày 3-9, Tổng thống Mỹ Donald Trump tuyên bố Mỹ có thể phải hủy bỏ các thỏa thuận thương mại với EU, Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước khác nếu thua kiện về thuế quan tại Tòa án Tối cao. Ông cho biết chính quyền đang đệ nghị Tòa án Tối cao đảo ngược phán quyết của tòa phúc thẩm, vốn cho rằng nhiều mức thuế ông áp đặt là bất hợp pháp. Trump cảnh báo nếu thua kiện, Mỹ sẽ thiệt hại nặng và trở nên nghèo khó. Ông khẳng định các mức thuế trước đây đã giúp đạt được nhiều thỏa thuận thương mại quan trọng. Trump nhấn mạnh EU đang trả gần 1.000 tỉ USD cho Mỹ theo các thỏa thuận đã hoàn tất. Đây là lần đầu tiên ông ám chỉ khả năng vô hiệu các thỏa thuận thương mại nếu thất bại pháp lý. Tòa phúc thẩm đã cho phép các mức thuế này duy trì đến ngày 14-10 để chính quyền Trump có thể kháng cáo.

Việt Nam: Sân bay Long Thành, dự án trọng điểm quốc gia với tổng vốn đầu tư hơn 16 tỷ USD, đang bước vào giai đoạn nước rút với thời hạn hoàn thành cơ bản vào ngày 19/12/2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng. Trong dịp lễ 2/9 vừa qua, hơn 14.000 kỹ sư, công nhân cùng 3.000 thiết bị đã thi công liên tục nhằm đẩy nhanh tiến độ. Gói thầu xây dựng nhà ga hành khách – hạng mục quan trọng nhất – đã cơ bản hoàn thành phần kết cấu và đang triển khai hoàn thiện nội thất. Công trình được thiết kế đạt chuẩn quốc tế 4F, có thể đón các máy bay lớn nhất thế giới như Airbus A380. Sân bay sẽ ứng dụng nhiều công nghệ hiện đại như AI trong làm thủ tục, nhận diện sinh trắc học, và điều phối bay. Trong thi công, hệ thống kiểm soát bằng AI kết hợp quét mã QR được áp dụng để đảm bảo an ninh nghiêm ngặt. Với công suất thiết kế 100 triệu hành khách và 25 triệu tấn hàng hóa/năm, Long Thành hứa hẹn trở thành sân bay hiện đại và lớn nhất Việt Nam.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.387,5 VND.

Vàng: Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/09, hợp đồng vàng giao ngay tăng 1,07% lên 3.570,66 USD/oz, sau khi chạm mức cao kỷ lục là 3.565,57 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cũng tăng 1,15% lên 3.634,50 USD/oz.

HPG: Ngày 29/8/2025, UBND tỉnh Quảng Ngãi cho phép CTCP Thép Hòa Phát Dung Quất chuyển đổi 44.248,3m² đất để triển khai dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2. Diện tích này bao gồm nhiều loại đất như nông nghiệp, thủy sản... đã được Nhà nước thu hồi trong giai đoạn 2022-2025 và sẽ được sử dụng đến hết năm 2071. Dự án có quy mô 280ha, tổng vốn đầu tư 85.000 tỷ đồng, công suất thiết kế 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm. Chính quyền yêu cầu Hòa Phát tuân thủ quy hoạch, đảm bảo tiến độ và có thể thu hồi đất nếu vi phạm. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hòa Phát ghi nhận doanh thu hơn 73.532 tỷ đồng, tăng 4,44% so với cùng kỳ. Ngành thép tiếp tục là trụ cột với lợi nhuận sau thuế 6.587 tỷ đồng, tăng 23,6%. Các lĩnh vực khác cũng đóng góp tích cực với 1.027 tỷ đồng lợi nhuận, tăng gần 20%.

LPBS: Chứng khoán LPBank (LPBS) dự kiến chào bán 878 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cp, qua đó tăng vốn điều lệ từ 3.888 tỷ đồng lên 12.558 tỷ đồng – gấp hơn 50 lần so với đầu năm 2024. Số tiền huy động khoảng 8.780 tỷ đồng sẽ được phân bổ vào đầu tư giấy tờ có giá, cho vay ký quỹ và bảo lãnh phát hành. Sau đợt tăng vốn, LPBS có thể gia nhập nhóm công ty chứng khoán vốn lớn nhất, cùng SSI, TCBS, VPS, VNDirect, VPBankS và VIX. Nửa đầu năm 2025, doanh thu LPBS đạt 546 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế tăng gần 19 lần lên 247 tỷ đồng, áp sát Top 15 ngành. Tổng tài sản tăng vọt lên hơn 20.000 tỷ đồng, vượt qua nhiều tên tuổi lớn như SHS hay FPTS. LPBS đang đẩy mạnh đầu tư tài chính khi giá trị FVTPL và HTM tăng lần lượt 11 và 25 lần so với đầu năm. Nợ phải trả cũng tăng mạnh lên gần 16.000 tỷ đồng, chủ yếu từ vay ngắn hạn để mở rộng hoạt động kinh doanh.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.448,28	0,51%	9,88%
DJIA	45.270,89	-0,05%	6,79%
Nasdaq	21.497,73	1,02%	11,50%
Shanghai	3.813,56	-1,16%	16,89%
Hang Seng	25.343,43	-0,60%	29,15%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	3.570,66	1,25%	36,06%
Dầu WTI	63,97	-2,47%	-10,81%
Dầu Brent	67,59	-2,20%	-9,61%
Than	108,5	-0,28%	-13,37%
Đồng	4,54	-0,85%	13,94%
Quặng sắt	103,24	0,69%	-0,36%
Thép	425,29	-1,31%	-4,91%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	98,15	-0,17%	-10,19%
USD/JPY	147,89	-0,46%	-6,09%
USD/CNY	7,1387	0,01%	-2,75%
EUR/USD	1,1661	0,25%	13,61%
GBP/USD	1,3441	0,45%	8,58%

NTP
(HOSE)

Khuyến nghị	Mua
Giá hiện tại (03/09/2025)	64.100
Giá mục tiêu ngắn hạn	72.000
Tiềm năng tăng trưởng	12%-16%
Vùng mua	62.000-64.000
Ngưỡng cắt lỗ	<59.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Trong nửa đầu năm 2025, doanh thu NTP đạt hơn 3.259 tỷ đồng, tăng 24% yoy, lợi nhuận sau thuế tăng ấn tượng 53,3%, đạt hơn 532 tỷ đồng. Doanh thu tài chính và lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết tăng mạnh là những yếu tố then chốt giúp NTP bứt phá về lợi nhuận. Với việc đã hoàn thành hơn 74% chỉ tiêu lợi nhuận năm chỉ sau 6 tháng, công ty hoàn toàn có cơ sở để vượt kế hoạch đề ra.

Lợi thế cạnh tranh từ vị thế dẫn đầu thị trường: NTP sở hữu hệ thống phân phối rộng khắp với hơn 300 nhà phân phối và 20.000 điểm bán hàng trên toàn quốc. Thương hiệu mạnh giúp sản phẩm của công ty luôn được ưu tiên lựa chọn mà không cần quảng bá rầm rộ. Doanh nghiệp cũng có tổng công suất sản xuất gần 200.000 tấn/năm, cao hàng đầu trong ngành. Giúp NTP giữ vững lợi thế cạnh tranh dài hạn.

Hưởng lợi từ các yếu tố vĩ mô thuận lợi: Thị trường bất động sản tại miền Bắc đang phục hồi mạnh, kéo theo nhu cầu tăng cao đối với sản phẩm ống nhựa xây dựng. Giá hạt nhựa PVC – nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn – đã giảm 15-20%, giúp NTP cải thiện rõ rệt biên lợi nhuận. Xu hướng đô thị hóa và đầu tư hạ tầng đang tạo ra cơ hội lớn cho các sản phẩm chuyên dụng của công ty. Những yếu tố này giúp NTP mở rộng thị phần và tăng trưởng doanh thu ổn định.

Tài chính lành mạnh và cổ tức hấp dẫn: NTP có cơ cấu tài chính vững chắc với lượng tiền mặt và đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm hơn 45% tổng tài sản. Giúp doanh nghiệp duy trì thanh khoản tốt và sẵn sàng đầu tư mở rộng khi cần thiết. NTP cũng duy trì chính sách cổ tức đều đặn, hấp dẫn với tỷ lệ 20-30% trong nhiều năm. Năm 2025, công ty đã chi trả cổ tức 45% gồm cả tiền mặt và cổ phiếu. Đây là cổ phiếu phù hợp với nhà đầu tư dài hạn tìm kiếm sự ổn định và lợi nhuận bền vững.

Cơ hội từ kế hoạch thoái vốn nhà nước: SCIC hiện nắm giữ 37% cổ phần NTP và đang có kế hoạch thoái vốn trong thời gian tới. Việc thoái vốn thường tạo kỳ vọng về cải thiện quản trị và thu hút nhà đầu tư chiến lược. Giá cổ phiếu có thể hưởng lợi từ làn sóng đầu cơ và định giá lại trong quá trình thoái vốn.

Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Xây dựng và vật liệu
Biến động giá 1Y	39.960-71.800
KLGD BQ 10D (CP)	301.610
Vốn hóa (tỷ đồng)	10.484,64
BVPS	22.050
P/E (lần)	11,39
P/B (lần)	2,78
EPS (VND)	5.383,95
SL CPLH (triệu CP)	171,04
Tỷ lệ free-float (%)	55,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	17,95
ROA (%)	14,89
ROE (%)	25,31

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

NTP đang nỗ lực nắm giữ các mốc MA ngắn hạn và lấy lại MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang hướng về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	52,95	Mua
MFI	24,71	Quan sát
MA10	61,48	Mua
MA20	63,19	Mua
MA50	65,00	Quan sát
MA100	62,39	Mua

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DỔI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

1	VRE	Nắm giữ	16,9-17,1	27/2/2025	16.900	30.000	16.100			78,4%
2	VHM	Nắm giữ	45-46,5	09/4/2025	45.600	100.000	43.500			125,2%
3	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	20.000	9.800			78,0%
4	PDR	Nắm giữ	20,0-20,4	25/07/2025	20.250	23.000	19.000			29,6%
5	GMD	Nắm giữ	57,0-57,9	05/8/2025	57.000	64.000	12.200			18,2%
6	VRE	Nắm giữ	29,5-30,0	15/08/2025	29.800	33.000	28.000			1,2%
7	IDC	Nắm giữ	43,0-45,0	21/08/2025	45.500	50.000	41.800			-1,1%
8	MSN	Nắm giữ	79,0-81,0	26/08/2025	79.000	90.000	75.000			5,1%
9	BID	Nắm giữ	40,3-41,0	26/08/2025	40.600	46.000	36.500			7,1%
10	TCB	Nắm giữ	38,5-39,3	27/08/2025	38.950	45.000	36.800			1,7%
11	HPG	Nắm giữ	26,2-26,8	28/08/2025	26.850	30.000	24900			4,8%
12	GEX	Nắm giữ	54,0-56,0	29/08/2025	54.500	65.000	52.000			1,7%
13	VCG	Nắm giữ	25,2-26,5	03/9/2025	25.400	30.000	25.500			3,3%
14	FPT	Nắm giữ	98,0-100,0	03/9/2025	100.000	115.000	95.000			3,2%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	PVT	Chốt lời	17,8-18,3	01/8/2025	17.900	21.000	17.000	13/08/25	19.200	7,3%
4	DGW	Chốt lời	43,0-44,5	04/8/2025	43.500	50.000	41.300	13/08/25	48.200	10,8%
5	MSR	Chốt lời	21,5-22,0	11/8/2025	21.600	24.500	20.500	13/08/25	22.000	1,9%
6	DGC	Chốt lời	100-102	04/8/2025	101.600	120.000	95.000	15/08/25	106.600	4,9%
7	NLG	Chốt lời	41,3-41,9	08/8/2025	40.500	47.000	39.300	15/08/25	47.000	16,0%
8	MBB	Chốt lời	20,0-21,0	04/8/2025	20.800	28.000	19.000	18/08/25	28.600	37,5%
9	BID	Chốt lời	38,4-38,7	06/8/2025	39.000	43.000	36.500	19/08/25	41.500	6,4%
10	DCM	Chốt lời	33,8-34,25	22/07/2025	34.500	44.000	32.000	20/08/25	41.750	21,0%
11	BVB	Chốt lời	14,0-14,3	28/07/2025	14.900	16.000	13.200	20/08/25	17.000	14,1%
12	HSG	Chốt lời	18,8-19,3	30/7/2025	18.000	21.000	17.200	20/08/25	19.600	8,9%
13	DHC	Chốt lời	30,8-31,4	11/8/2025	31.200	35.000	29.300	21/08/25	32.400	3,8%
14	VND	Chốt lời	14,8-15,1	14/05/2025	15.000	25.000	14.000	22/08/25	23.850	64,5%
15	HDB	Chốt lời	26,3-26,7	04/8/2025	26.900	30.000	25.000	22/08/25	33.250	23,6%
16	BCM	Cắt lỗ	69,0-70,5	11/8/2025	69.500	77.000	65.000	22/08/25	68.900	-0,9%
17	VNM	Cắt lỗ	61,0-61,8	12/08/2025	61.400	72.000	57.000	22/08/25	59.800	-2,6%
18	CTG	Chốt lời	47,5-48,0	13/08/2025	47.500	53.000	44.500	22/08/25	53.000	11,6%
19	BAF	Chốt lời	35,2-35,9	14/08/2025	35.400	40.000	33.200	22/08/25	36.300	2,5%
20	EVF	Cắt lỗ	15,0-15,6	18/08/2025	15.100	18.000	14.000	22/08/25	14.400	-4,6%
21	EIB	Chốt lời	29,8-30,5	19/08/2025	30.500	35.000	28.500	22/08/25	30.850	1,1%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.